

Cà Mau

Thông tin giám sát dinh dưỡng năm 2013

Báo cáo này nằm trong khuôn khổ hoạt động giám sát dinh dưỡng hằng năm. Số liệu điều tra thường được thu thập từ tháng 6 đến tháng 9 dựa trên mẫu cụm điều tra do Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh tiến hành dưới sự chỉ đạo kỹ thuật của Viện Dinh dưỡng.

KẾT QUẢ CHÍNH

- a. Tỷ lệ phụ nữ 15-49 bị thiếu năng lượng trung bình ($BMI < 18,5 \text{ kg/m}^2$) là 14,4%. Tỷ lệ bà mẹ có thai được uống viên sắt trong 3 tháng trước hoặc trong khi mang thai của trẻ nhỏ nhất là 92,2% và tỷ lệ bà mẹ sau đẻ được uống vitamin A là 61,3%.
- b. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị SDD thấp còi là 25%, nhẹ cân là 13,9% và gày còm là 8,4%; trong khi đó tỷ lệ trẻ bị thừa cân và béo phì là 5%.
- c. Tỷ lệ trẻ được bú mẹ trong vòng 1 giờ sau sinh là 70,9%, tỷ lệ trẻ được tiếp tục cho bú đến 2 tuổi là 1,8% trong khi tỷ lệ trẻ dưới 6 tháng bú bình còn khá cao. Tỷ lệ trẻ từ 6-23 tháng tuổi được ăn bổ sung đúng và đủ là 80,6%. Tỷ lệ trẻ 6-35 tháng tuổi được bổ sung vitamin A là 84,8%.
- d. Tỷ lệ bà mẹ tiếp cận được các thông tin về nuôi dưỡng trẻ nhỏ trong 3 tháng qua là 85,5%; phần lớn thông tin thu được từ các phương tiện thông tin đại chúng, cao nhất là TV. Tỷ lệ bà mẹ có tiếp cận với cán bộ y tế trong 3 tháng qua là 80,6%.

Chú ý: Các chỉ số liên quan tới nuôi dưỡng trẻ nhỏ mới được thêm vào hệ thống giám sát dinh dưỡng từ năm 2010, nên còn cần thời gian để được củng cố và ổn định chất lượng.

Các thông tin cơ bản¹

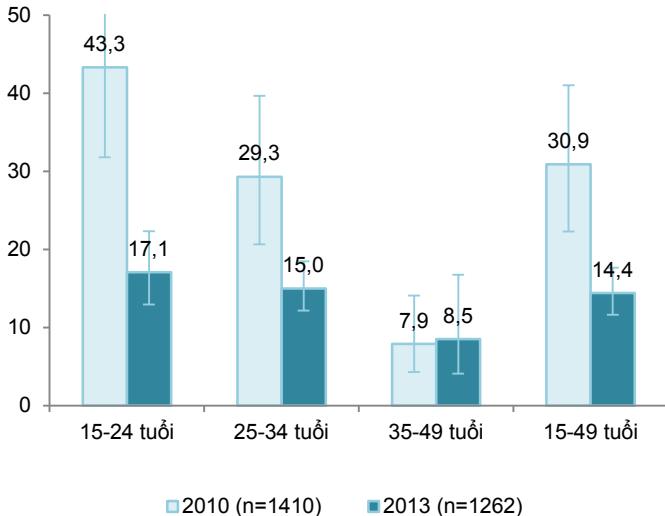
Chỉ số	Số lượng	Chỉ số	Số lượng
Số quận, huyện và thị xã	8	Số bệnh viện	12
Số phường, xã, và thị trấn	101	Số phòng khám đa khoa	7
Số thôn/bản	868	Số trạm y tế xã	94
Dân số	1.215.694	Số nhà hộ sinh	-
Số trẻ dưới 5 tuổi	83.449	Số bác sĩ	717
Số trẻ dưới 2 tuổi (ước tính bằng 41,1% số trẻ dưới 5 tuổi)	34.298	Số y sỹ	1.109
Tỷ lệ người dân tộc ít người	3,2%	Số y tá	92
Tỷ lệ hộ nghèo	10,9%	Số nữ hộ sinh	409
		Số y tế thôn bản	1.062

¹ Tổng cục Thống kê. Tổng Điều tra Dân số 2009 và Niên giám Thống kê 2010. Có tại: www.gso.gov.vn. Tham khảo ngày 10/2/2012

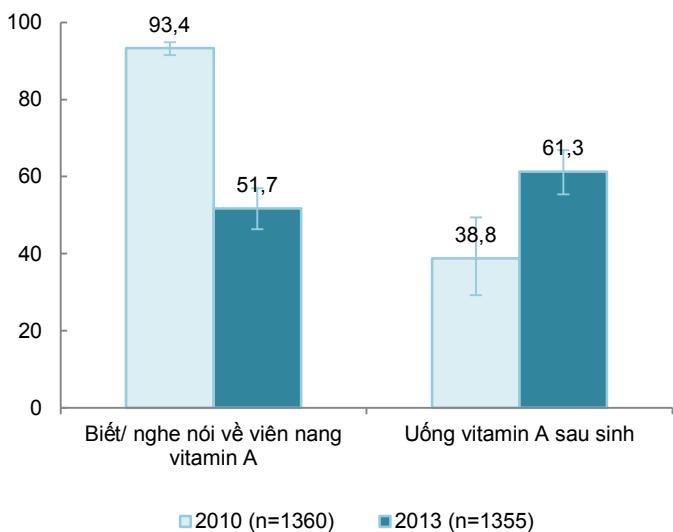
Cập nhật ngày 30/6/2014

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NĂM 2010 và 2013)

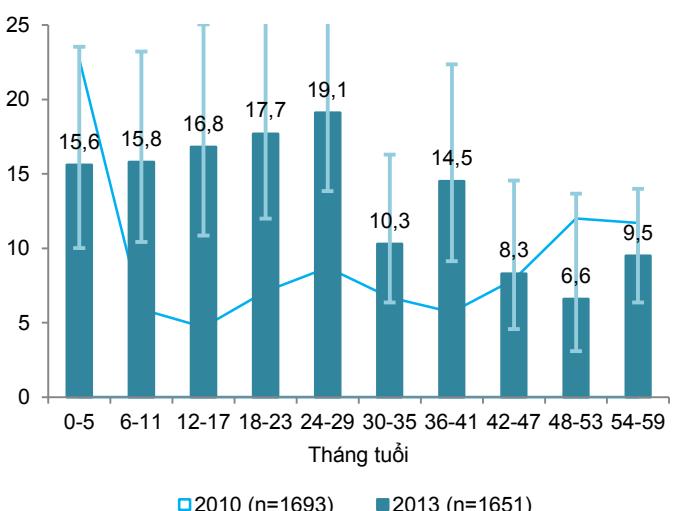
1. Tỷ lệ % bà mẹ thiếu năng lượng trường diến theo nhóm tuổi



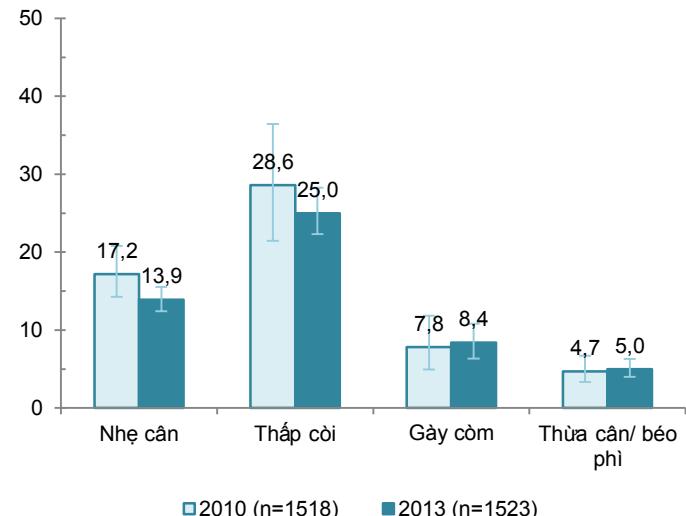
2. Tỷ lệ % bà mẹ biết và độ bao phủ bà mẹ uống vitamin A sau sinh



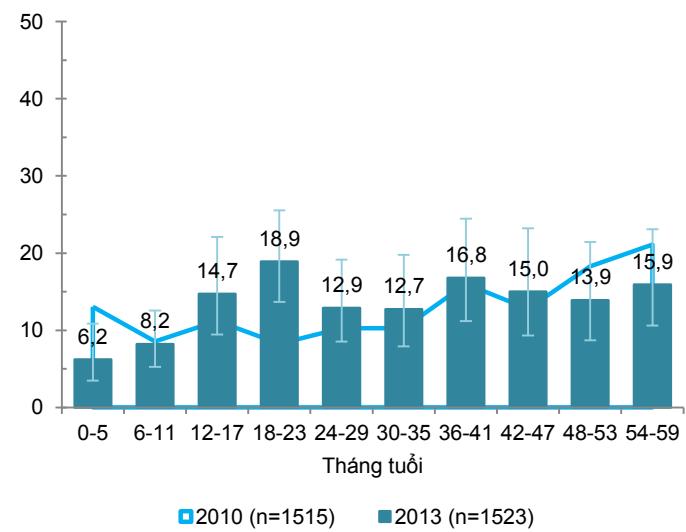
3. Tỷ lệ % suy dinh dưỡng thể gày còm (CN/CC<-2Z) theo nhóm tuổi



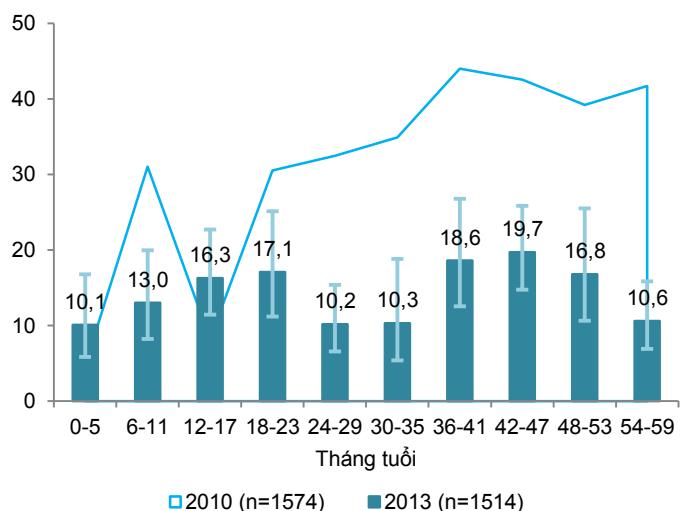
4. Tỷ lệ % suy dinh dưỡng của trẻ dưới 5 tuổi



5. Tỷ lệ % trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (CN/T<-2Z) theo nhóm tuổi



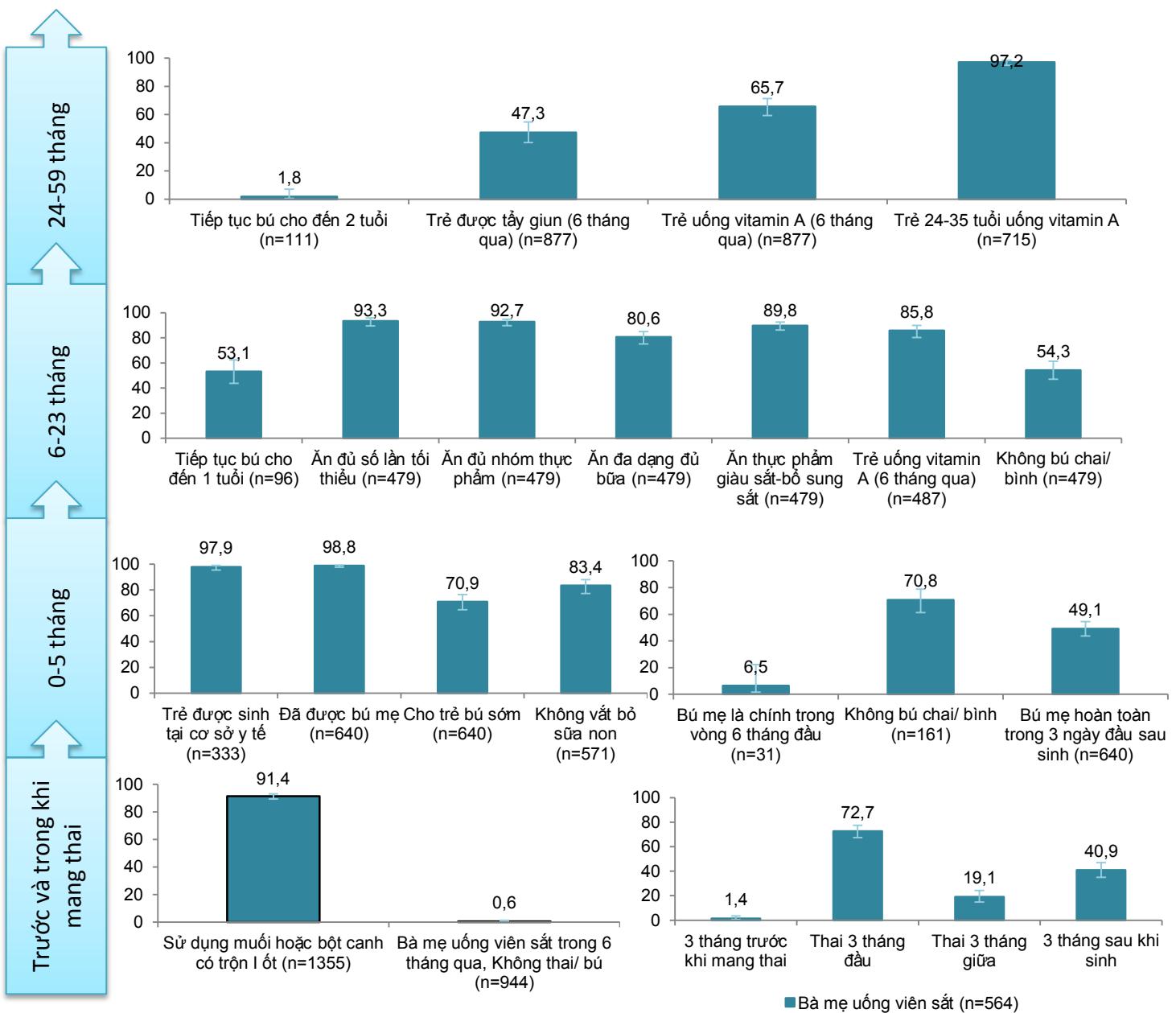
6. Tỷ lệ % suy dinh dưỡng thể thấp còi (CC/T<-2Z) theo nhóm tuổi



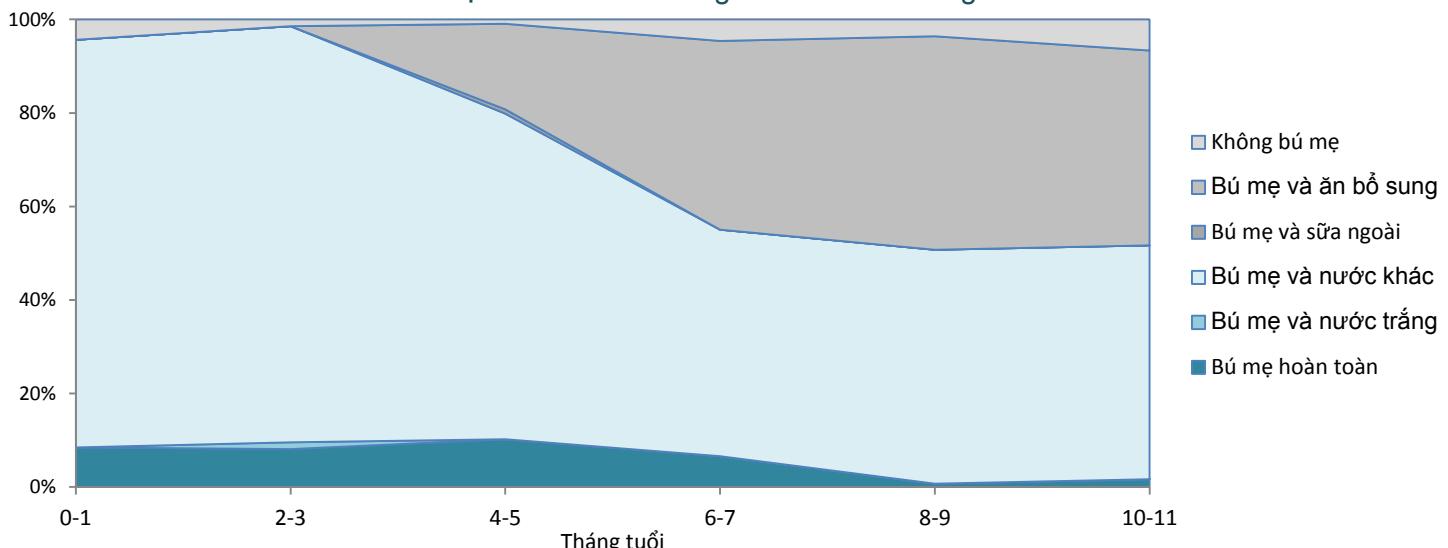
Nguồn thông tin: Hoạt động Giám sát Dinh dưỡng 2010 và 2013 - Viện Dinh dưỡng

2. Cà Mau

CÁC KẾT QUẢ CAN THIỆP DINH DƯỠNG CHÍNH TRONG VÒNG ĐỜI



Thực hành nuôi dưỡng trẻ nhỏ theo tháng tuổi

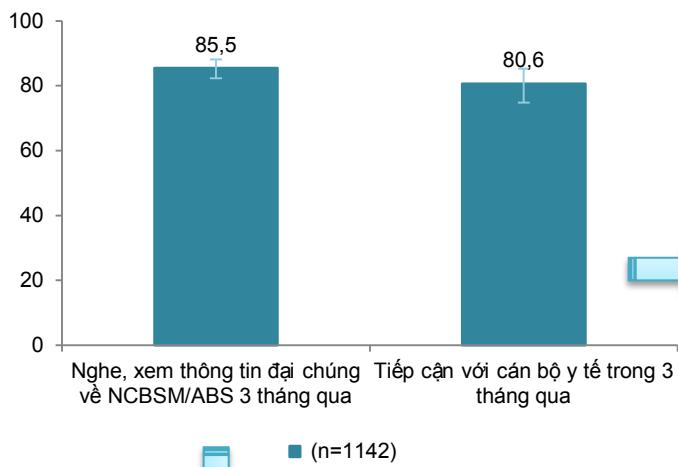


Nguồn thông tin: Hoạt động Giám sát Dinh dưỡng 2010 và 2013 - Viện Dinh dưỡng

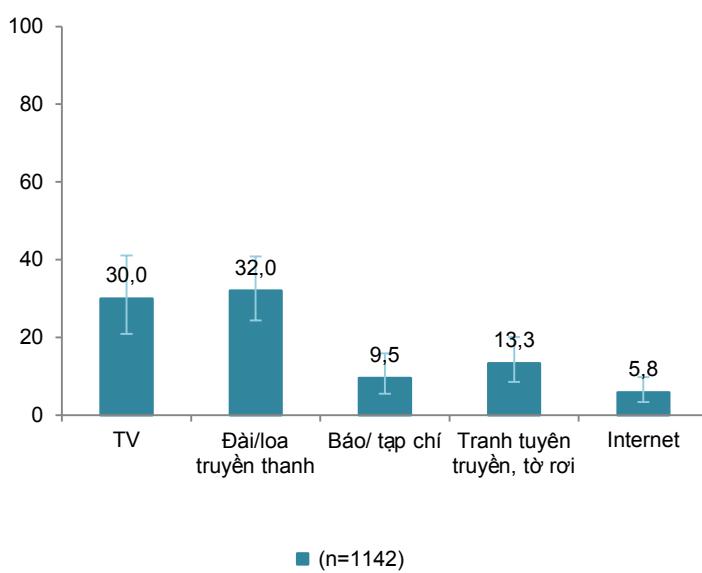
3 Cà Mau

THÔNG TIN DINH DƯỠNG CHO BÀ MẸ CÓ TRẺ DƯỚI 5 TUỔI

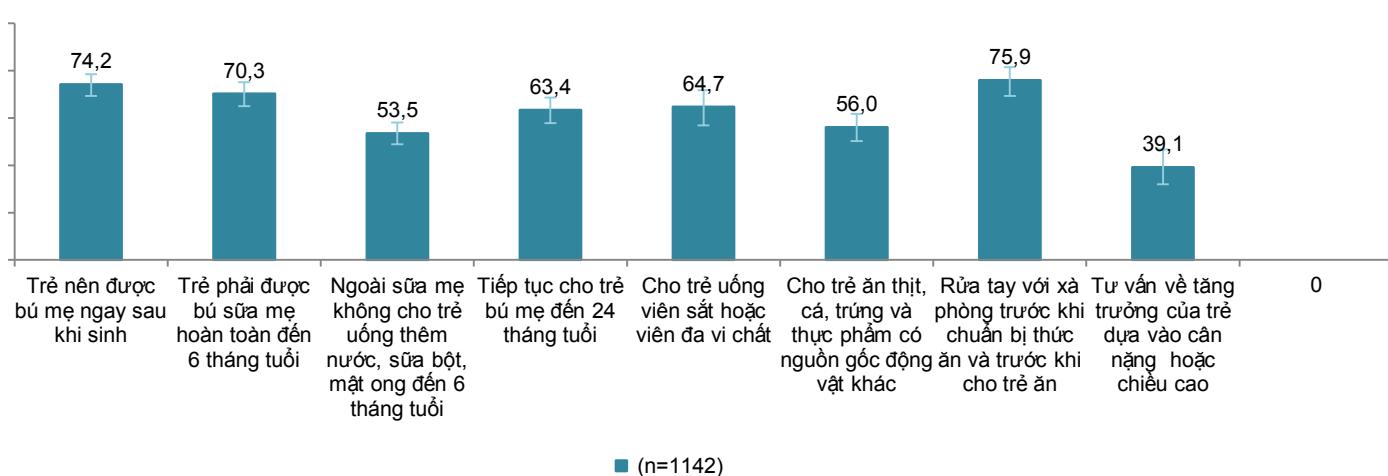
1. Tiếp cận thông tin dinh dưỡng (%)



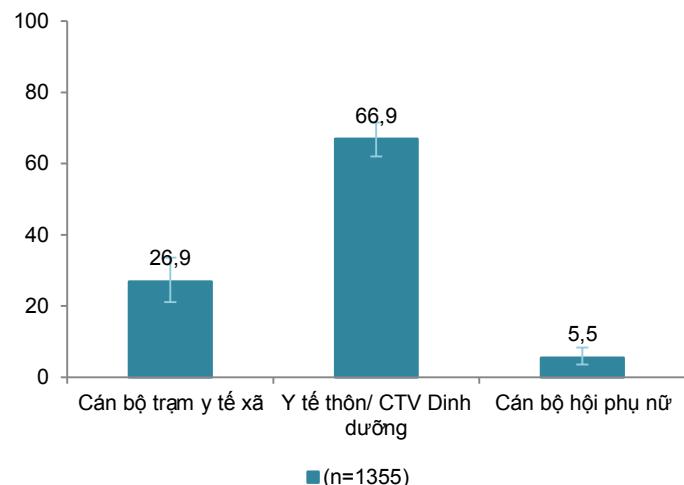
2. Nguồn từ thông tin đại chúng (%)



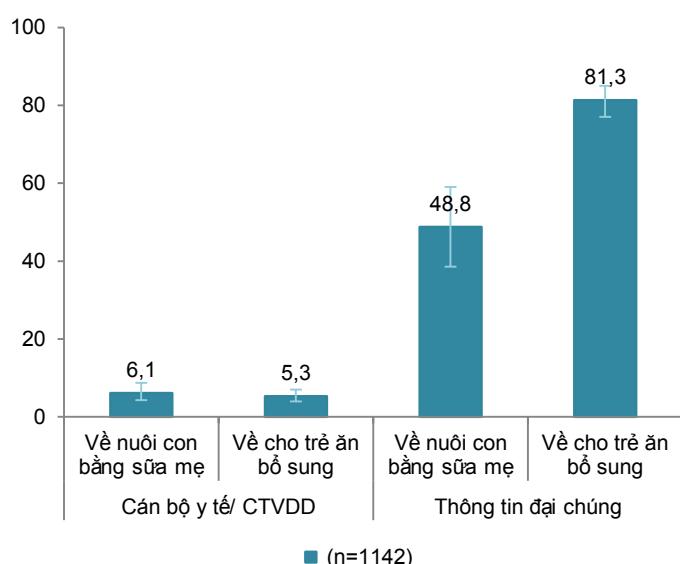
3. Chủ đề dinh dưỡng được nghe/ tư vấn (%)



4. Nguồn tiếp cận trực tiếp (%)



5. Nội dung thông tin về NCBSM & ABS (%)



Nguồn thông tin: Hoạt động Giám sát Dinh dưỡng 2010 và 2013 - Viện Dinh dưỡng

4. Cà Mau